



QUY CHẾ LÀM VIỆC TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Điều 1: Nguyên tắc chung

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) phải mặc trang phục chỉnh tề, lịch sự, xuất trình đầy đủ các giấy tờ tùy thân và các giấy tờ liên quan đến việc xác minh tư cách đại biểu tại bàn đón tiếp và Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.
2. Cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban Tổ chức Đại hội quy định, tuân thủ sự sắp xếp vị trí của Ban Tổ chức.
3. Không hút thuốc lá trong phòng đại hội.
4. Giao tiếp hòa nhã, thân thiện, giữ trật tự và thái độ nghiêm túc trong giờ họp. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông (*nếu có nhu cầu sử dụng điện thoại di động xin mời quý cổ đông trao đổi bên ngoài phòng họp*).
5. Các đại biểu tham gia cuộc họp phải tuân theo sự điều khiển của Chủ tọa, tạo điều kiện cho cuộc họp diễn ra một cách thuận lợi, nhanh chóng, hợp lệ.

Điều 2: Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 3: Điều kiện tham dự và quy định về ủy quyền

1. Cổ đông là cá nhân hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có tên trong danh sách cổ đông của Công ty cổ phần Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc vào ngày chốt danh sách cổ đông được quyền tham dự ĐHĐCĐ Thường niên năm 2020.
2. Các cổ đông có quyền tham dự ĐHĐCĐ có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người đại diện của mình tham dự. Người được ủy quyền không được ủy quyền tiếp cho người khác tham dự ĐHĐCĐ. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi đại diện.

Việc ủy quyền cho một người khác phải được lập thành văn bản theo quy định của pháp luật hiện hành và của Công ty.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông/người đại diện theo ủy quyền hợp lệ tham dự ĐHĐCĐ

1. Tất cả các cổ đông, đại diện cổ đông đã làm các thủ tục đăng ký tham dự được quyền tham gia, phát biểu ý kiến trong nội dung chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
2. Tất cả các cổ đông đủ điều kiện tham dự Đại hội có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty.
3. Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông phải xuất trình giấy tờ tùy thân (CMND hoặc hộ chiếu), Thư mời tham dự, Giấy ủy quyền (nếu có) và Giấy giới thiệu (nếu là đại diện cho cổ đông là pháp nhân) với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông để đăng ký và nhận Phiếu biểu quyết theo quy định của Công ty.

Điều 5: Chủ tọa Đại hội

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt có thể ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác làm Chủ tọa Đại hội. Chủ tọa chủ trì, cùng các thành viên trong Đoàn Chủ tịch điều hành ĐHĐCĐ và giải quyết các vấn đề phát sinh (nếu có) trong quá trình diễn ra Đại hội. Nhân sự Đoàn Chủ tịch được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.
2. Chủ tọa Đại hội đề cử nhân sự cho Ban kiểm phiếu, Ban Thư ký Đại hội để Đại hội đồng cổ đông thông qua.
3. Chủ tọa chủ trì, điều khiển ĐHĐCĐ Thường niên năm 2022 và giải quyết các vấn đề phát sinh (nếu có) trong quá trình diễn ra Đại hội.
4. Quyết định của Chủ tọa Đại hội về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.
5. Chủ tọa được tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và hiệu quả nhất, phản ánh được mong muốn của đa số người tham dự Đại hội. Chủ tọa có quyền yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác; yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.
6. Chủ tọa Đại hội có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và của Công ty.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 Trưởng Ban và các ủy viên do Ban tổ chức Đại hội lựa chọn.



2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.
3. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có chức năng kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp ĐHĐCĐ và làm thủ tục đăng ký cổ đông/đại diện cổ đông tham dự họp, phát Thẻ biểu quyết cho cổ đông/đại diện cổ đông.
4. Báo cáo trước ĐHĐCĐ về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

Điều 7: Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội

1. Ban Thư ký do Chủ tọa đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua, chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình.
2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký Đại hội:
 - Ghi chép trung thực các nội dung và những vấn đề đã được các cổ đông/đại diện cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
 - Lập Biên bản Đại hội.
 - Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, thông báo gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
 - Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông/đại diện cổ đông (nếu có).
 - Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tọa.

Điều 8: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua với số lượng 03 (ba) thành viên.
2. Ban Kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.
3. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - Ban kiểm phiếu sẽ đếm số Phiếu tán thành, số Phiếu không tán thành và số Phiếu không có ý kiến; Xác định kết quả kiểm phiếu.
 - Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu..
4. Chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác các công việc đã thực hiện và kết quả biểu quyết.

Điều 9: Quyền và nghĩa vụ của Ban Tổ chức Đại hội

1. Ban Tổ chức Đại hội do các cổ đông lớn của Công ty quyết định thành lập.
2. Ban Tổ chức Đại hội nhận giấy tờ đăng ký của cổ đông đến dự họp, phát các tài liệu thực hiện các công tác tổ chức khác.

Điều 10: Thông qua quyết định của ĐHĐCĐ

1. Hình thức biểu quyết:

- a. Cổ đông và Đại diện cổ đông thực hiện quyền biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông Thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc bằng hình thức sử dụng Thẻ biểu quyết.
- b. Thẻ biểu quyết là phiếu in sẵn theo mẫu của Ban tổ chức, có đóng dấu của Công ty cổ phần Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc, được phát cho Cổ đông khi tham dự Đại hội. Trong Thẻ có các thông tin về mã số cổ đông, số cổ phần của Cổ đông hoặc Đại diện cổ đông tham dự Đại hội.
- c. Đại hội biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Với mỗi vấn đề cần biểu quyết tại ĐHĐCĐ, Đoàn Chủ tịch Đại hội sẽ đề nghị thực hiện biểu quyết 03 lần theo trình tự sau:
 - Lần thứ nhất : Biểu quyết tán thành.
 - Lần thứ hai : Biểu quyết không tán thành.
 - Lần thứ ba : Biểu quyết không có ý kiến.

Mỗi Cổ đông hoặc Đại diện cổ đông (01 người) chỉ được biểu quyết 01 lần (tán thành hoặc không tán thành hoặc không có ý kiến) đối với cùng một vấn đề cần biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

2. Những cổ đông không giơ Thẻ biểu quyết trong cả 03 lần Chủ tọa hỏi ý kiến về nội dung đó (Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến) được xem là Tán thành đối với nội dung đó.
3. Các Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

Điều 11: Phát biểu ý kiến tại Đại hội

1. Cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa.
2. Cổ đông/đại diện cổ đông phát biểu ngắn gọn, tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình Đại hội đã thông qua. Thời gian phát biểu của mỗi cổ đông tối đa là 3 phút.
3. Chủ tọa sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

Điều 12: Biên bản và Nghị quyết Đại hội

1. Nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được Ban thư ký Đại hội ghi chép đầy đủ vào Biên bản cuộc họp và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.
2. Biên bản cuộc họp là cơ sở để soạn thảo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
3. Biên bản họp ĐHĐCĐ và các Nghị quyết ĐHĐCĐ được thông qua và các tài liệu có liên quan được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.



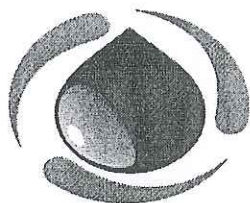
Điều 13: Hiệu lực thi hành

Quy chế làm việc này được công bố công khai trước Đại hội đồng cổ đông, có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và áp dụng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



VPW
VinhPhuc Water

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Vĩnh Yên, năm 2022



Số 125/BC-HĐQT

Vĩnh Yên, ngày 18 tháng 4 năm 2022

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NĂM 2021**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14.

Căn cứ Điều lệ của Công ty CP cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc.

Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tình hình thực hiện công tác quản trị của HĐQT năm 2021 như sau:

I. Tình hình thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng quản trị năm 2021:

1. Nhân sự Hội đồng quản trị:

Nhiệm kỳ 2019-2024 Đại hội đồng cổ đông họp ngày 25/4/2019 đã bầu ra Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên. Hội đồng quản trị đã bầu Chủ tịch HĐQT và 01 Phó chủ tịch HĐQT; Chủ tịch HĐQT Công ty là người đại diện pháp lý của Công ty.

TT	Họ và tên	Chức danh đảm nhiệm
1	Đỗ Thanh Hải	Chủ tịch HĐQT
2	Nguyễn Văn Khánh	Phó Chủ tịch HĐQT
3	Trần Duy Thập	Thành viên HĐQT
4	Lê Thị Kim Thanh	Thành viên HĐQT
5	Bùi Thị Thúy Ngọc	Thành viên HĐQT

2. Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT trong năm 2021:

- Nghị quyết số 01/CTN1-NQ-HĐQT ngày 05/03/2021 về việc thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

- Quyết định số 03/CTN1-NQ-HĐQT ngày 10/05/2021 về việc Thực hiện chi trả cổ tức năm 2020 bằng tiền theo phương án phân phối lợi nhuận đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 thông qua.

- Quyết định số 04/CTN1-NQ-HĐQT ngày 20/07/2021 về việc Thông qua phương án sử dụng vốn, phương án vay vốn và sử dụng tài sản bảo đảm tại Vietinbank chi nhánh Vĩnh Phúc.

3. Thay đổi về nhân sự Hội đồng quản trị trong năm 2021

Trong năm 2021, HĐQT không có biến động về nhân sự.

4. Kết quả kinh doanh năm 2021:

4.1. Về sản xuất kinh doanh:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2021		
		Thực hiện	Kế hoạch	% TH/KH
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	38.131,1	32.417,5	117
-	Giá trị sản xuất nước sạch	26.761,4	26.117,5	102
-	Giá trị xây lắp	11.369,7	6.300,0	180
2	Tổng Doanh thu (trđ)	189.113,7	172.141,5	109
3	Nộp ngân sách	15.541,6	13.859,2	112
4	Lao động bình quân (người)	238	250	95
5	Sản lượng nước sản xuất (m ³)	17.840,9	17.411,7	102
6	Sản lượng nước tiêu thụ (m ³)	15.342,7	14.672,8	105
7	Tỷ lệ thất thoát (%)	14,0	15,7	90
8	Lợi nhuận sau thuế TNDN (trđ)	5.702,6	4.316,9	132

4.2. Thực hiện đầu tư:

4.2.1. Các khoản đầu tư lớn

- Đầu tư vào công ty liên kết: Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng cấp nước Vĩnh Phúc

- Tổng giá trị đầu tư: 19.000.000.000 đồng

- Tỷ lệ sở hữu: 29,23%

4.2.2. Tình hình đầu tư thực hiện các dự án đầu tư

Trong năm Công ty tập trung tổ chức thực hiện đầu tư mở rộng phạm vi hoạt động, đầu tư xong các công trình bằng nguồn vốn của Công ty và vay Ngân hàng thương mại:

- Dự án Tuyến ống nước dọc QL2B từ KĐT Chùa Hà Tiên đến nút giao đường Hợp Châu – Đồng Tĩnh;

- Phát triển thêm một số tuyến ống cấp 3 tại các địa phương: Thành phố Vĩnh Yên, Huyện Tam Dương; Bình Xuyên; Lập Thạch; Yên Lạc; Vĩnh Tường; Tam Đảo.

- Di chuyển ống thép Dn 250 khu đô thị sinh thái Bắc Đầm Vạc.

- Phát triển được 2.750 khách hàng mới

- Tăng cường công tác chống thất thoát.

5. Công tác cổ đông:

Tóm tắt danh sách cổ đông Theo danh sách chốt ngày 25/03/2022 để tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022

STT	Cổ đông	Số lượng	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
Theo loại hình sở hữu				
1	CĐ nhà nước	1	10.805.776	96,75%
2	CĐ là tổ chức	1	5.000	0,04%
3	CĐ là cá nhân	148	357.900	3,21%
Theo tỷ lệ sở hữu				
1	CĐ lớn	1	10.805.776	96,75%
2	CĐ khác	149	362.900	3,25%
Cổ đông trong nước và Cổ đông nước ngoài				
1	Cổ đông trong nước	150	11.168.676	100%
2	Cổ đông nước ngoài	0	0	0%
	Tổng cộng	150	11.168.676	100%

6. Về quan hệ với người lao động:

Công ty đã thực hiện việc ký kết Hợp đồng lao động lại với người lao động, duy trì được việc làm và thu nhập của người lao động, bảo đảm các chế độ đối với người lao động như Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, Bảo hộ lao động, các quyền của người lao động tham gia các tổ chức đoàn thể, xã hội.

Tiền lương bình quân năm 2021: 11.000.000 đồng/người/tháng.

II. Đánh giá chung:

1. Về chế độ làm việc của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị đã hoàn thành nhiệm vụ, Công ty kinh doanh có hiệu quả.
- HĐQT hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Điều lệ và luật pháp.
- HĐQT và Ban Tổng giám đốc phối hợp tốt trong hoạt động quản lý, điều hành Công ty, triển khai các giải pháp thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT, bảo đảm phát triển vốn và quyền lợi của cổ đông.

Khi phân tích cụ thể, có thể nhận thấy HĐQT đã có những quyết sách, những biện pháp phù hợp, linh hoạt kịp thời giúp Công ty chủ động đối phó với những tình huống khó khăn của đơn vị, những biến động của thị trường, đặc biệt trong bối cảnh đại dịch Covid-19 diễn biến tiêu cực từng bước ổn định và hoạt động bước đầu có hiệu quả. HĐQT đã chỉ đạo Giám đốc Công ty thực hiện nhiều biện pháp tăng cường công tác quản lý, tiết kiệm chi phí...; mặt khác quan tâm đến chính sách tiền lương và thực hiện tốt các chính sách liên quan đến quyền lợi người lao động.

- Tăng cường đầu tư mở rộng địa bàn kinh doanh, hiện phạm vi hoạt động của Công ty là 8/9 huyện thành thị trong toàn tỉnh.

- Chất lượng sản phẩm được nâng cao, tỷ lệ thất thoát được xếp hạng trên toàn quốc là đơn vị có tỷ lệ thất thoát < 15%.

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc thực hiện phân công nhiệm vụ, lĩnh vực phụ trách cho từng thành viên, đảm bảo trách nhiệm và quyền hạn rõ ràng.

Trên cơ sở Nghị quyết của ĐHCĐ, các Nghị quyết, chủ trương của HĐQT, Tổng Giám đốc đã xây dựng các kế hoạch, chương trình hành động, đề ra các giải pháp để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh, thực hiện quản lý sử dụng vốn, tài sản Công ty hiệu quả, báo cáo xin ý kiến những vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Ban Tổng giám đốc thực hiện giao ban hàng tuần, tháng và đột xuất để triển khai thực hiện các kế hoạch, đồng thời có sự phối hợp, quan hệ tốt với HĐQT.

Tổng Giám đốc đã chủ động, tích cực, xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh trong quản lý và điều hành. Các thành viên trong Ban Tổng giám đốc hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ theo sự phân công.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với cán bộ quản lý khác

Thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm thuộc lĩnh vực được phân công. Làm việc có tinh thần trách nhiệm, gương mẫu trong công tác lãnh đạo và quản lý điều hành thuộc lĩnh vực được phân công.

Mặc dù khối lượng công việc nhiều nhưng các cán bộ quản lý đều hoàn thành nhiệm vụ được giao, thực hiện chốt chức năng tham mưu cho Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc

Tập thể Ban điều hành, cán bộ quản lý Công ty là một tập thể đoàn kết, gắn bó, giúp nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ điều hành và quản trị Công ty có hiệu quả.

4. Các hoạt động khác

Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc bảo đảm các điều kiện thuận lợi cho các tổ chức Đoàn thể hoạt động và tham gia quản lý theo đúng quy định, chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức.

+Các hoạt động xã hội như: Công tác từ thiện, ủng hộ, người nghèo.. được Công ty duy trì thường xuyên. Những hoạt động đó thể hiện tinh thần trách nhiệm, chia sẻ, tính nhân văn của tập thể người lao động Công ty.

+Tăng cường thực hiện xây dựng văn hoá doanh nghiệp, xây dựng hình ảnh uy tín thương hiệu của Công ty bằng cách nâng cao chất lượng phục vụ chăm sóc khách hàng.

III. Thù lao, tiền lương và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị + Lãnh đạo quản lý năm 2022:

TT	Họ và tên	Chức danh đảm nhiệm	Thù lao	Tiền lương, tiền công	Tổng cộng
1	Đỗ Thanh Hải	Chủ tịch HĐQT	36.000.000	455.860.600	491.860.600
3	Nguyễn Văn Khánh	TV HĐQT	36.000.000	380.337.600	416.337.600
4	Trần Duy Thập	TV HĐQT	36.000.000	366.260.500	402.260.500
5	Lê Thị Kim Thanh	TV HĐQT	36.000.000	331.861.900	367.861.900
6	Bùi Thị Thúy Ngọc	TV HĐQT	36.000.000	335.839.500	371.839.500

IV. Báo cáo về các giao dịch liên quan

1. Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do Công ty cổ phần Cấp thoát nước Số 1 Vĩnh Phúc kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó: Không có.
2. Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: Không có.

Trên đây là Báo cáo của Hội đồng quản trị, kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

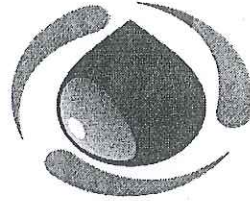
**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



Đỗ Thanh Hải



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



VPW
VinhPhuc Water

**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Vĩnh Yên, năm 2022



**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021 VÀ KẾ
HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022**

*Kính thưa: Đại hội cổ đông
Công ty cổ phần cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc*

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc, sau đây tôi xin trình bày báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch nhiệm vụ năm 2022 của Công ty.

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Tình hình phát triển kinh tế của đất nước năm 2021

Năm 2021, dịch Covid-19 đã có những diễn biến hết sức phức tạp và ảnh hưởng rất lớn đến đời sống kinh tế - xã hội của đất nước nói chung và hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nói riêng, nhất là các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực thương mại, du lịch, dịch vụ.

Tại Vĩnh Phúc, dịch bệnh Covid-19 bùng phát cũng đã ảnh hưởng đến việc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Tình hình ngành nước Việt Nam năm 2021

Mặc dù bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 nhưng ngành nước vẫn có mức tiêu thụ tăng, năm 2021 sản lượng tiêu thụ nước trung bình tăng 3-5% so với năm 2020. Trong đó, tiêu thụ nước hộ gia đình (chiếm 71% tổng nhu cầu nước sạch) tăng 5% so với năm trước đối với khu vực nông thôn và tăng 3%-4% đối với khu vực thành thị. Nhu cầu sử dụng nước cho sản xuất công nghiệp giảm 8% so với cùng kỳ, trong khi mức tăng trưởng hàng năm trước đây là 10-12%. Nhu cầu nước cho sản xuất công nghiệp (chiếm 18% tổng nhu cầu nước) giảm trong quý III/2021 do giãn cách xã hội tại nhiều tỉnh thành phía Nam.

Giá bán trung bình nước sạch tăng 3%, giá nước sạch thực hiện theo quy định của Ủy Ban Nhân dân từng địa phương.

Nhận định và nắm bắt được tình hình kinh tế của đất nước, của ngành nước nói chung và từ thực tiễn sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc tập trung chỉ đạo, điều hành Công ty khắc phục mọi khó khăn, nỗ lực phấn đấu để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty đã được Đại hội cổ đông thông qua. Với sự chỉ đạo sâu sát của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc, năm 2021, Công ty đã đạt được những kết quả như sau:

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

1. Kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch năm 2021

Bảng 1. Kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2021

TT	CHỈ TIÊU	Năm 2021		
		Thực hiện	Kế hoạch	%TH/KH
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	38.131,1	32.417,5	117
-	Giá trị sản xuất nước sạch	26.761,4	26.117,5	102
-	Giá trị xây lắp	11.369,7	6.300,0	180
2	Tổng doanh thu (trđ)	189.113,7	172.141,5	109
3	Nộp ngân sách	15.541,6	13.859,2	112
4	Lao động bình quân (người)	238	250	95
5	Sản lượng nước sản xuất (m ³)	17.840,9	17.411,7	102
6	Sản lượng nước tiêu thụ (m ³)	15.342,7	14.672,8	105
7	Tỷ lệ thất thoát (%)	14,0	15,7	90
8	Lợi nhuận sau thuế TNDN (trđ)	5.702,6	4.316,9	132

Nhận xét chung: Tổng doanh thu đạt: 189.113,7 triệu đồng, vượt 109% kế hoạch Đại hội đồng cổ đông đề ra từ đầu năm; lợi nhuận sau thuế đạt 5.072,1 triệu đồng, vượt 132% so với kế hoạch. Mức tăng trưởng này có được do tăng doanh thu từ hai hoạt động chính của Công ty (sản xuất nước sạch và xây lắp) đặc biệt là hoạt động sản xuất nước sạch với mức doanh thu đạt 173,75 tỷ đồng, tăng 10,88% so với năm 2020.

Có thể khẳng định, năm 2021 Công ty vừa hoàn thành nhiệm vụ chính trị xã hội trong việc cung cấp nước sinh hoạt, sản xuất kinh doanh, vừa nâng cao tỷ suất lợi nhuận trên vốn và đảm bảo lợi ích của cổ đông.

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ khác

Để hoàn thành tốt kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông đề ra, trong năm vừa qua, Công ty đã không ngừng đẩy mạnh công tác quản lý, tăng cường quản trị với nhiều chính sách và giải pháp phù hợp.

* Công tác tài chính

- Quản lý và sử dụng hiệu quả vốn trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Đảm bảo dòng vốn kinh doanh đủ, cơ cấu vốn vay dài hạn.

- Hoàn thành đúng quy định về công tác: chi trả cổ tức, chi trả tiền lương, tiền thưởng và các khoản chi khác cho người lao động.

- Thực hiện tốt chức năng tham mưu, tư vấn cho lãnh đạo công ty trong việc hoàn thiện hồ sơ, thủ tục trong công tác tài chính.

- Thu nhập bình quân đầu người năm 2021: 11.000.000đ/ng/tháng.

- Để chia sẻ khó khăn với người dân, doanh nghiệp do ảnh hưởng của dịch Covid-19, Ban Giám đốc Công ty đã quyết định giảm giá nước cho khách hàng trong 5 tháng/năm 2021 (từ tháng 8 đến tháng 12). Việc thực hiện chủ trương này đã nhận được nhiều đánh giá tích cực của người dân và doanh nghiệp.

- Hoàn thiện các báo cáo, thủ tục công bố thông tin theo đúng quy định trên Website, phần mềm IDS của Ủy ban chứng khoán nhà nước.

*** Công tác tổ chức, nhân sự và đào tạo**

- Duy trì việc thực hiện quy chế đánh giá CBCNV, thực hiện khen thưởng với các cá nhân xuất sắc.

- Tổ chức đào tạo và thi nâng bậc cho công nhân, huấn luyện an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ cho toàn bộ công nhân viên đang trực tiếp thi công tại công trường, nhà máy.

- Công tác BHXH, BHYT: 100% người lao động trong công ty được ký hợp đồng lao động và được đóng BHXH, BHYT, BHTN theo quy định.

- Đặc biệt trong năm 2021, để đáp ứng kịp thời yêu cầu phục vụ sinh hoạt, sản xuất kinh doanh, phòng chống dịch của người dân, doanh nghiệp và các cơ quan trong thời điểm dịch bệnh Covid-19 bùng phát và diễn biến phức tạp, Công ty đã chỉ đạo các đơn vị trực tập trung sản xuất 24/24h đảm bảo sản xuất và cấp nước liên tục. Qua đó, đã góp phần phòng chống, đẩy lùi dịch bệnh hiệu quả.

*** Công tác thực hiện các dự án trong năm 2021:** Các dự án trọng tâm Công ty đã triển khai trong năm 2021 là:

- Hoàn thành thi công và đưa vào sử dụng dự cấp nước xã Thanh Trù - Vĩnh Yên;

- Thi công tuyến ống dọc quốc lộ 2B từ KĐT chùa Hà Tiên đến nút giao đường Hợp Châu – Đồng Tĩnh;

- Triển khai thay thế các tuyến ống cấp 3 trên địa bàn thành phố Vĩnh Yên.

- Thi công công trình cấp nước cho khu đô thị Nam Vĩnh Yên giai đoạn 2, khu đô thị Vân Hội, đầu nối cấp nước cho khu đô thị Bắc Đàm Vạc, khu chợ đầu mối Vĩnh Tường.

- Kết hợp nhận bàn giao các dự án cấp nước để quản lý và vận hành như: khu đô thị VPIT, khu đô thị T&T, khu nhà ở phường Khai Quang, các khu tái định cư Tây Thiên, khu tái định cư phường Hội Hợp,...

- Thực hiện dự án cải tạo hồ Xanh - Tam Đảo để tăng diện tích lưu trữ nước vào mùa khô.

- Lắp đặt hệ thống quan trắc, giám sát online tại các giếng, nhà máy.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt việc đầu tư cấp nước cho các KCN để thu hút các nhà đầu tư. Công ty tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống cấp nước cho KCN Thăng Long 3,

5574
C. TY
H. AN
T. N
I
PH. U
C. V. Y

KCN Bá Thiện 1, KCN Bá Thiện 2... Thực hiện cấp nước 24/24h cho khu danh thắng Tây Thiên, khu du lịch Tam Đảo....

- Thực hiện nhiệm vụ tình giao, Công ty kịp thời triển khai xây dựng đường ống cấp nước cho các khu cách ly phòng, chống dịch Covid-19 của tỉnh tại Khu cách ly trường Đại học GTVT, Trung tâm đào tạo vận động viên thể dục, thể thao của tỉnh, Trung tâm y tế huyện Bình Xuyên, Trung đoàn 834...

III. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2022 VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Kế hoạch kinh doanh năm 2022

Từ những kết quả đạt được của năm 2021, Ban Tổng Giám đốc Công ty đặt ra mục tiêu chủ yếu của năm 2022 là: giảm tỷ lệ thất thoát, phát triển hệ thống cấp nước cho các khu vực còn lại của thành phố Vĩnh Yên để đáp ứng tiêu chí đô thị loại I.

Các chỉ tiêu cụ thể về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty như sau:

Bảng 2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

TT	CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Năm 2022
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	Triệu đồng	34.832,2
-	Giá trị sản xuất nước sạch	Triệu đồng	28.532,2
-	Giá trị xây lắp	Triệu đồng	6.300
2	Tổng doanh thu (trở)	Triệu đồng	191.202,4
3	Nợ ngân sách	Triệu đồng	15.743,9
4	Lao động bình quân (người)	Người	250
5	Sản lượng nước sản xuất	m ³	19.021.500
6	Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	16.263.600
7	Tỷ lệ thất thoát	%	14,5
8	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu đồng	7.004,3

2. Giải pháp thực hiện

* Giải pháp điều hành

- Tăng cường công tác quản lý vận hành tốt các nhà máy, trạm cấp nước. Thường xuyên duy tu, bảo dưỡng định kỳ máy móc, thiết đảm bảo hoạt động liên tục, có hiệu quả. Nghiên cứu thay thế các thiết bị, máy bơm tuổi thọ cao, mức tiêu hao điện năng cao, hiệu suất thấp.

- Tập trung thực hiện và ưu tiên đầu tư cho công tác chống thất thoát nước, quản lý, nâng cao chất lượng sản phẩm nước sinh hoạt cho khách hàng luôn đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn của Bộ Y tế quy định.

- Tích cực phối hợp với các đơn vị liên quan để cung cấp và quản lý lượng nước và đảm bảo chất lượng nước, đủ số lượng theo kế hoạch đề ra.

*** Giải pháp về tài chính**

- Tăng cường hiệu quả trong quản lý nguồn vốn, sử dụng vốn bằng các biện pháp như phân đoạn đầu tư theo nhu cầu thị trường, phát huy tối đa công suất của các công trình đã đầu tư.

- Kiểm soát chặt chẽ các chi phí của các dự án đang đầu tư xây dựng, tránh lãng phí, không hiệu quả.

- Tăng cường công tác thu hồi công nợ, giảm khó đòi, nợ đọng lâu năm, cân nhắc kỹ lưỡng để sử dụng vốn có hiệu quả.

*** Giải pháp về tổ chức, nhân sự, tiền lương**

- rà soát và đánh giá năng lực, trình độ của cán bộ quản lý, nhân viên và người lao động của các đơn vị để tiếp tục củng cố, kiện toàn bộ máy quản lý điều hành theo hướng tinh gọn, hiệu quả và thích nghi với tình hình mới.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác đào tạo, nâng cao trình độ cho cán bộ quản lý, người lao động. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng đội ngũ CBCNV có chuyên môn giỏi, có kinh nghiệm ở một số lĩnh vực quan trọng của Công ty.

Thưa Quý vị cổ đông

Trên đây là toàn bộ Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc trình Đại hội cổ đông.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc Công ty, tôi xin trân trọng cảm ơn sự quan tâm, giúp đỡ của HĐQT. Cảm ơn sự tin tưởng, ủng hộ của Quý vị cổ đông, các đối tác đã sát cánh với Công ty trong những năm qua, đồng thời đánh giá cao sự tận tâm, nỗ lực và tinh thần đoàn kết, đồng lòng của tập thể CBCNV Công ty đã kiên trì vượt khó để duy trì sản xuất kinh doanh, cùng xây dựng thương hiệu Công ty ngày càng vững mạnh.

Chúng tôi tin tưởng rằng, với những kết quả đã đạt được cùng với sự đoàn kết, gắn bó, tin tưởng, ủng hộ của Quý vị, Công ty chúng ta sẽ ổn định và phát triển bền vững hơn trong năm 2022 và các năm tiếp theo.



Nguyễn Văn Khánh

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Vĩnh Yên, tháng 4/2022

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
Trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2022

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Điều lệ Công ty cổ phần Cấp Thoát nước số 1 Vĩnh Phúc;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty cổ phần cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc đã được kiểm toán;

Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Kiểm soát.

Ban Kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 về các mặt hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty như sau:

A. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Với nguyên tắc chú trọng công tác kiểm tra, kiểm soát toàn bộ các hoạt động của Công ty, lấy ngăn chặn phòng ngừa làm mục tiêu chính, đảm bảo mọi hoạt động của công ty luôn tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và các mục tiêu mà Đại hội đồng cổ đông các năm đã đề ra.

Năm 2021, Ban Kiểm soát hoạt động một cách chủ động theo quy định của pháp luật, theo Điều lệ của công ty, cụ thể:

1. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc triển khai nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Xem xét tính phù hợp trong các quyết định của Hội đồng quản trị (“HĐQT”) và Ban Tổng Giám đốc (“TGD”); Định kỳ kiểm tra báo cáo Tài chính quý, 6 tháng đầu năm và cả năm, để đảm bảo các báo cáo đó đã phản ánh đầy đủ, trung thực tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và thực trạng tài chính của Công ty tại thời điểm báo cáo.

2. Ban Kiểm soát Công ty đã kiểm tra công tác kế toán thống kê và lập báo cáo tài chính; kiểm tra sổ sách chứng từ kế toán, công tác đầu tư, công tác ký kết và thực hiện các Hợp đồng trong hoạt động sản xuất kinh doanh và các hồ sơ tài liệu khác tại Công ty.

3. Tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty năm 2021 của Ban Tổng Giám đốc. Xem xét báo cáo kiểm toán năm 2021 do các đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện.

4. Giám sát Ban Tổng Giám đốc trong việc thực thi những kiến nghị của kiểm toán;

5. Lắng nghe ý kiến của CBCNV và cổ đông đóng góp về tình hình sản xuất kinh doanh Công ty để phản ánh lại HĐQT và Ban Tổng giám đốc;

6. Giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định mà công ty đã ban hành trong quá trình hoạt động theo mô hình công ty cổ phần;

Nhìn chung trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình, Ban kiểm soát được Hội đồng quản và Ban Tổng Giám đốc tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

B. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG SXKD, QUẢN LÝ VÀ ĐIỀU HÀNH CỦA HĐQT VÀ BAN TGD

I. Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Ban Kiểm soát cơ bản nhất trí với các nội dung trong báo cáo kết quả SXKD năm 2021 của Công ty.

Trong năm 2021, nền kinh tế đã xảy ra biến động lớn do đại dịch Covid-19 bùng phát dẫn tới hoạt động sản xuất kinh doanh của toàn bộ nền kinh tế nói chung và Công ty cổ phần Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc nói riêng bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Mực nước ngầm suy giảm, máy móc, thiết bị ngày càng xuống cấp... cần phải có những quyết sách mang tính chiến lược, lâu dài để đảm bảo cho mọi hoạt động của Công ty.

Với sự quyết tâm của HĐQT, Ban TGD và sự cố gắng của tập thể cán bộ công nhân viên ("CBCNV"), Công ty đã từng bước vượt qua các khó khăn, không những duy trì và phát triển sản xuất kinh doanh mà các chỉ tiêu đều vượt kế hoạch đề ra vì vậy công ăn việc làm của CBCNV được ổn định cũng như đảm bảo các chế độ cho người lao động, bảo toàn nguồn vốn, tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững, đó là thành công lớn của Công ty.

Bảng 1: Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021

TT	Chỉ tiêu	Năm 2021		
		Thực hiện	Kế hoạch	% TH/KH
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	38.131,1	32.417,5	117
-	Giá trị sản xuất nước sạch	26.761,4	26.117,5	102
-	Giá trị xây lắp	11.369,7	6.300,0	180
2	Tổng Doanh thu (trđ)	189.113,7	172.141,5	109
3	Nộp ngân sách	15.541,6	13.859,2	112
4	Lao động bình quân (người)	238	250	95
5	Sản lượng nước sản xuất (m ³)	17.840,9	17.411,7	102

TT	Chỉ tiêu	Năm 2021		
		Thực hiện	Kế hoạch	% TH/KH
6	Sản lượng nước tiêu thụ (m ³)	15.342,7	14.672,8	105
7	Tỷ lệ thất thoát (%)	14,0	15,7	90
8	Lợi nhuận sau thuế TNDN (trđ)	5.702,6	4.316,9	132

1. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

1.1. Tình hình tài chính

Bảng 2: Tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2021

STT	Chỉ tiêu (Triệu VND)	Năm 2020	Năm 2021	% tăng/giảm
1	Tổng giá trị tài sản	920.432	928.714	0,9%
2	Doanh thu thuần	163.843	184.639	12,69%
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	4.643	5.074	9,28%
4	Lợi nhuận khác	1.481	1.710	15,46%
5	Lợi nhuận trước thuế	6.124	6.784	10,78%
6	Lợi nhuận sau thuế	5.079	5.703	12,29%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	50%	Dự kiến 50%	

1.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Các chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021
1	Khả năng thanh toán		
-	Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,66	2,80
-	Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	1,34	2,41
2	Cơ cấu vốn		
-	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	87,12%	87,14%
-	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	676,51%	677,73%
3	Năng lực hoạt động		
-	Vòng quay tổng tài sản: Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,18	0,20
-	Vòng quay vốn lưu động: Doanh thu thuần/Tổng tài sản ngắn hạn	2,35	1,85
-	Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho	9,77	10,62
4	Khả năng sinh lời		

-	Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu (ROS): Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	3,10%	3,09%
-	Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn kinh doanh (ROA): Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,55%	0,61%
-	Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE): Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	4,28%	4,78%

II. Đánh giá về công tác điều hành quản lý của HĐQT và Ban TGĐ

1. Về thực thi nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT

Ban Kiểm soát nhất trí với các nội dung trong Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị năm 2021.

Các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp, pháp luật có liên quan, Điều lệ Công ty và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và các cổ đông. HĐQT đã bám sát các mục tiêu, định hướng Đại hội đồng cổ đông đã thông qua để đưa ra các giải pháp và chỉ đạo, triển khai các nhiệm vụ cụ thể.

Trong năm, HĐQT đã thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của mình, trong các cuộc họp các thành viên tham gia đầy đủ, bàn và đưa ra các quyết nghị, quyết định phù hợp với điều lệ, phù hợp với nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Chỉ đạo ban hành các qui chế, qui định và quyết định về công tác quản lý nội bộ đúng các quy định và điều lệ Công ty. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đã có sự nhất trí cao của các thành viên HĐQT, các Nghị quyết đều có tính thực thi cao, tuân thủ theo đúng qui định của Pháp luật, Điều lệ công ty và được Tổng Giám đốc công ty tổ chức triển khai một cách nghiêm túc.

2. Công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc

Trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc cùng các phòng ban đã có nhiều nỗ lực trong công tác quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và đã hoàn thành các chỉ tiêu quan trọng như sản lượng nước, doanh thu, lợi nhuận,....

3. Tình hình tuân thủ pháp luật, điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

Các hoạt động của Công ty trong năm qua được đảm bảo phát triển an toàn, bền vững và tuân thủ theo đúng pháp luật, triển khai thực hiện theo đúng Nghị quyết của Đại hội cổ đông và HĐQT. Cùng với mục tiêu mở rộng hoạt động, HĐQT và Ban TGĐ luôn cùng cố

bộ máy tổ chức nhân sự và hệ thống quản lý của công ty ngày càng hoàn thiện và hoạt động có hiệu quả hơn.

4. Đánh giá về chính sách đối với người lao động

Các chế độ, quyền lợi của người lao động được thực hiện theo Bộ luật lao động, Điều lệ Công ty, theo đúng các Quy chế, quy định của Công ty đã ban hành. Việc chi trả lương hàng tháng được kịp thời, đầy đủ, thu nhập bình quân năm sau cao hơn năm trước. Việc thực hiện ký kết HĐLĐ giữa người sử dụng lao động với người lao động được thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước, của Luật lao động; Người lao động được tham gia đóng đầy đủ BHXH, BHYT, BHTN theo quy định. Hàng năm Công ty đều tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV.

Các tổ chức Đảng, Công đoàn và các tổ chức chính trị xã hội khác luôn được Công ty quan tâm tạo mọi điều kiện thuận lợi về thời gian, kinh phí để hoạt động theo đúng quy định của Nhà nước và đáp ứng nguyện vọng của người lao động.

Công ty đã tổ chức xây dựng văn hóa doanh nghiệp và tạo môi trường làm việc tốt cho CBCNV.

5. Đánh giá về công tác tài chính kế toán

Sổ sách kế toán rõ ràng, việc tính toán ghi chép số liệu trong báo cáo phản ánh trung thực, đúng chế độ, nguyên tắc trong phạm vi: lập, ghi chép, luân chuyển, sử dụng và lưu trữ bảo quản chứng từ đảm bảo tính hợp pháp, hợp lý, đúng quy định.

Các số liệu trong Báo cáo tài chính của Công ty hàng năm đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các nội dung chủ yếu, kết quả hoạt động SXKD, chế độ lưu chuyển tiền tệ cho các năm tài chính kết thúc đúng thời gian, phù hợp với các chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành và các quy định pháp lý liên quan.

6. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cổ đông

Năm 2021, Ban kiểm soát phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Tổng Giám đốc trên nguyên tắc vì lợi ích hợp pháp, tối đa của Công ty, cổ đông và theo đúng các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty.

Đối với cổ đông: Trong năm 2021, Ban kiểm soát không nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ sở hữu và thời gian nắm giữ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

III. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Ban kiểm soát năm 2021.

TT	Họ và tên	Chức danh đảm nhiệm	Thù lao	Tiền lương, tiền công	Tổng cộng
1	Ninh Duy Giang	Trưởng ban kiểm soát	36.000.000	158.627.000	194.627.000
2	Nguyễn Thị Thúy	Thành viên BKS	12.000.000	113.317.900	125.317.900
3	Phạm Thị Hồng Hạnh	Thành viên BKS	12.000.000	104.261.000	116.261.000

IV. Báo cáo thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán.

Qua xem xét báo cáo và tình hình thực tế tại Công ty, Ban kiểm soát nhận thấy:

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty được thể hiện đầy đủ rõ ràng trong báo cáo tài chính. Các báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty, phù hợp với quy định của hệ thống kế toán hiện hành và đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO.

- Ý kiến kiểm toán ngoại trừ: “Công ty đã nhận bàn giao Dự án Mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Vinh Yên, với tổng giá trị tạm tính theo Quyết định số 546/QĐ-UBND ngày 01/03/2013 là 1.080.533 triệu VND. Dự án đã được Công ty đưa vào quản lý và vận hành khai thác. Công ty đã ghi nhận một phần tài sản cố định hữu hình của Dự án trên với nguyên giá và khấu hao lũy kế đến ngày 31/12/2021 khoảng 699 tỷ đồng và khoảng 61 tỷ đồng. Theo Tờ trình số 2581 ngày 18/10/2021 của Sở Tài chính trình UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc đề ra phương án hoàn trả đối với dự án này, sau đó UBND tỉnh Vĩnh Phúc đã có Văn bản số 9979/UBND-KT2 ngày 10/11/2021 trả lời Sở Tài chính về phương án hoàn trả vốn vay Dự án trên, theo đó UBND tỉnh đồng ý về nguyên tắc, giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các ngành để đưa ra phương án thích hợp. Chúng tôi không thu thập được đầy đủ các bằng chứng kiểm toán thích hợp về giá trị TSCĐ đã ghi nhận và khấu hao đã trích, cũng như chưa có quyết định cuối cùng của cơ quan có thẩm quyền về phương án hoàn trả vốn vay cho Dự án này, nên chúng tôi không thể đánh giá ảnh hưởng đến báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.

Tại ngày 31/12/2021, Công ty đã tập hợp chi phí lãi vay cho công trình “Lắp đặt hệ thống cấp nước Khu công nghiệp Thăng Long Vĩnh Phúc” với giá trị 4.918.791.883 VND, chúng tôi không thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp về cơ sở vốn hóa lãi

vay này. Do đó, Chúng tôi không thể xác định được liệu có cần thiết điều chỉnh số liệu trên báo cáo tài chính liên quan cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 hay không.”

- Công ty đã thực hiện công bố thông tin giải trình liên quan đến ý kiến ngoại trừ của kiểm toán như sau:

“Doanh nghiệp đã nhận bàn giao dự án hoàn thành NMN Yên Lạc của UBND huyện Yên Lạc. Tuy nhiên thời điểm 31/12/2021 vẫn chưa có quyết định phê duyệt quyết toán dự án, chưa xác định được nghĩa vụ vốn nên đơn vị căn cứ vào giá trị dự toán được phê duyệt làm căn cứ để tăng tài sản và chưa thực hiện ghi nhận chi phí khấu hao của dự án NMN Yên Lạc.

Năm 2018, doanh nghiệp nhận bàn giao quản lý, vận hành dự án Mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Vĩnh Yên từ Ban quản lý dự án sử dụng vốn vay nước ngoài tỉnh Vĩnh Phúc và chưa xác định nghĩa vụ trả nợ. Hiện nay, việc trả nợ vốn vay thuộc trách nhiệm của chủ Đầu tư (UBND tỉnh Vĩnh Phúc). Đơn vị vận hành có nghĩa vụ hỗ trợ UBND tỉnh Vĩnh Phúc trả nợ vốn vay ODA bằng lợi nhuận từ dự án. Việc tăng tài sản là phù hợp theo quy định tại Thông tư 45/2018/TT-BTC về Hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

Dự án “Lắp đặt hệ thống cấp nước Khu công nghiệp Thăng Long Vĩnh Phúc” được Công ty triển khai từ năm 2016 với tổng dự toán là 49.870.144.000 đồng. Đến tháng 3/2017 đã thực hiện quyết toán giai đoạn 1. Từ thời điểm đó đến nay, số phát sinh 4.918.791.883 đều là tập hợp từ chi phí lãi vay của dự án. Công ty đang thực hiện việc triển khai dự án giai đoạn 2 vào tháng 03 năm 2022.”

- Ban kiểm soát thống nhất với báo cáo của HĐQT về tình hình hoạt động năm 2021, tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông.

V. Đánh giá về các giao dịch liên quan

1. Giao dịch giữa Công ty, Công ty con, Công ty do Công ty cổ phần Cấp thoát nước Số 1 Vĩnh Phúc kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó: Không có.

2. Giao dịch giữa Công ty với Công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: Không có.

C. MIỄN NHIỆM, BẦU BỔ SUNG NHÂN SỰ BAN KIỂM SOÁT

1. Căn cứ khoản 2 điều 286 nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020: Thành viên Ban Kiểm soát không được làm việc trong bộ phận kế toán tài chính của Công ty vì vậy Ban

Kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024 đề xuất miễn nhiệm đối với Bà Phạm Thị Hồng Hạnh; Miễn nhiệm đối với Ông Ninh Duy Giang chuyển sang nhận nhiệm vụ khác.

2. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 bầu bổ sung 02 thành viên Ban Kiểm soát cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2019-2024.

D. KIẾN NGHỊ

Để tiếp tục ổn định và phát triển hơn nữa trong thời gian tới, Ban Kiểm soát đề nghị HĐQT và Ban lãnh đạo Công ty quan tâm đến những vấn đề sau:

1. Thường xuyên cập nhật các Nghị định, Thông tư và các văn bản hướng dẫn của nhà nước, Chính phủ để kịp thời điều chỉnh phù hợp với doanh nghiệp đảm bảo điều hành hoạt động đúng pháp luật.

2. Tiết kiệm chi phí, sử dụng hiệu quả và phát huy hết khả năng nguồn lực về vốn, nhân lực;

3. Có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nguồn, lực lượng lao động có trình độ để đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty trong tương lai.

4. Tái cơ cấu, bổ nhiệm nhân sự phù hợp tham gia HĐQT, BKS để đáp ứng yêu cầu về quản trị Công ty đại chúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan khác.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình thực hiện nhiệm vụ kiểm soát và kết quả của công tác kiểm soát; kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin kính chúc các Quý vị đại biểu, các Quý cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc và chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng cảm ơn !

Nơi nhận:

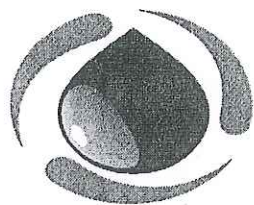
- Như trên;
- HĐQT, TGD;
- Lưu VT.



**TM BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Ninh Duy Giang

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



VPW
VinhPhuc Water

**PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA HĐQT
TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Vĩnh Yên, năm 2022

Vĩnh Phúc, ngày 18 tháng 4 năm 2022

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ HĐQT NĂM 2022

Căn cứ theo Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Công ty CP cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc (VPW).

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông mục tiêu, phương hướng và nhiệm vụ năm 2022 như sau:

Dự báo chung, năm 2022 tình hình kinh tế - xã hội chung cả nước sẽ phục hồi mạnh mẽ sau khi thực hiện tốt việc bao phủ vaccine toàn dân.

Việc mở cửa lại nền kinh tế sẽ đẩy mạnh thu hút dòng vốn FDI, từ đó các khu công nghiệp, nhà máy sẽ hoạt động mạnh mẽ trở lại. Đây là cơ hội để gia tăng sản lượng nước tiêu thụ đối với công ty.

Kết quả kinh doanh năm 2021 và các tháng đầu năm 2022 cùng với quyết tâm của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và tập thể người lao động. Hội đồng quản trị thống nhất đề ra mục tiêu, phương hướng và nhiệm vụ năm 2022 như sau:

1. Mục tiêu: Từng bước phát triển hoạt động kinh doanh trên cơ sở đảm bảo an toàn và có hiệu quả. Đảm bảo cân bằng và phát triển nguồn vốn, hàng năm kinh doanh có lợi nhuận.

2. Định hướng chung:

+ Giữ ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh sản phẩm chính cung cấp nước sạch, thi công lắp đặt các công trình cấp thoát nước.

+ Mở rộng địa bàn kinh doanh: Cung cấp nước sạch cho các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

+ Tập trung khai thác nguồn nước mặt, đảm bảo ổn định nguồn nước thô, đáp ứng đủ nhu cầu của khách hàng.

+ Nghiên cứu áp dụng những tiến bộ khoa học phục vụ cho sản xuất.

3. Kế hoạch cụ thể:

3.1. Kế hoạch SXKD và tài chính:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2022
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	Triệu đồng	34.832,2
-	Giá trị sản xuất nước sạch	Triệu đồng	28.532,2
-	Giá trị xây lắp	Triệu đồng	6.300
2	Tổng Doanh thu	Triệu đồng	191.202,4
3	Nộp ngân sách	Triệu đồng	15.743,9
4	Lao động bình quân	Người	250
5	Sản lượng nước sản xuất	m ³	19.021.500
6	Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	16.263.600
7	Tỷ lệ thất thoát	%	14,5
8	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu đồng	7.004,3

3.2. Kế hoạch đầu tư xây dựng:

- Thực hiện đầu tư các dự án: Hệ thống cấp nước KCN Thăng Long Vĩnh Phúc giai đoạn 2; Tuyến ống cấp nước DN400 Gia Khánh đến KCN Bá Thiện; Xây mới nhà điều hành XN cấp nước Tam Dương – Tam Đảo; Tuyến ống DN400-250 KCN Bá Thiện; Tuyến ống DN315 Quảng trường Hồ Chí Minh; Tuyến ống DN110 cấp nước phòng chống dịch Covid khu cách ly tại Trung tâm thể dục thể thao tỉnh;

- Tham gia đầu tư các dự án cấp nước theo Danh mục dự án khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 (đợt 4) theo quyết định số 210/QĐ-UBND ngày 27/01/2022;

- Cải tạo, thay thế các tuyến ống cấp 3 trên địa bàn thành phố Vĩnh Yên, huyện Lập Thạch;

- Lắp đặt các điểm giám sát online;

- Cải tạo sửa chữa, mua sắm thiết bị làm việc tại trụ sở làm việc Công ty;

- Tăng cường công tác phát triển khách hàng;

- Tăng cường công tác chống thất thoát.

4. Định hướng nhiệm vụ của Hội đồng quản trị:

- Tiếp tục củng cố, giữ vững và phát triển thương hiệu, nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp. Tích cực mở rộng thị trường, vùng cấp nước trên địa bàn tỉnh, ứng dụng KHKT vào quản lý, ổn định chất lượng sản phẩm nước sạch, nâng cao chất lượng phục vụ, dịch vụ đặc biệt là khâu chăm sóc và tư vấn khách hàng.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng quản trị, tập trung xây dựng và hoàn chỉnh các quy chế quản lý nội bộ như: Quy định quản lý thương hiệu, nhãn mác; Quy chế lắp đặt đầu nối phát triển khách hàng; Quy chế đối thoại với người lao động;

Qui định về nghiệp thu bàn giao các công trình cấp nước; Sắp xếp lại bộ máy tổ chức.... Phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với Ban Tổng Giám đốc để cùng chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt các giải pháp nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch.

-Hoàn thiện quy hoạch, định hướng phát triển Công ty, sắp xếp lại tổ chức hệ thống các công ty liên kết để tạo điều kiện thống nhất phát triển thị trường và tăng khả năng cạnh tranh, tăng tiềm lực tài chính.

-Tập trung phát huy khai thác công suất các dự án đã hoàn thành, khẩn trương đẩy nhanh tiến độ các dự án dở dang để sớm phát huy hiệu quả. Tăng cường công tác chống thất thoát, thất thu nước sạch.

-Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, kỹ thuật, công nhân lành nghề; đảm bảo đời sống, việc làm cho người lao động, bảo đảm sự ổn định và phát triển bền vững của Công ty.

-Phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với Ban Tổng Giám đốc điều hành để cùng chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt các giải pháp nhằm hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD của Công ty cổ phần cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc.



Đỗ Thanh Hải

Số: 1.2.1./CTN1-HĐQT

Vĩnh Phúc, ngày 18 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

(V/v: Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2019-2024)

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC SỐ 1 VĨNH PHÚC**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc (“Công Ty”);
- Căn cứ Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐQT ngày 03/03/2022 của Hội đồng quản trị Công ty về việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022;
- Căn cứ vào tình hình thực tế.

Hội đồng quản trị (“HĐQT”) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS của Công ty cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2019-2024 như sau:

1. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với Bà Bùi Thị Thúy Ngọc và miễn nhiệm chức danh thành viên BKS đối với Ông Ninh Duy Giang và Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

2. Thông qua số lượng bầu bổ sung thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2019-2024: 01 thành viên thay thế cho 01 thành viên đã miễn nhiệm.

3. Thông qua số lượng bầu bổ sung thành viên BKS cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2019-2024: 02 thành viên thay thế cho 02 thành viên đã miễn nhiệm.

Căn cứ vào hồ sơ ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, BKS, kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông tiến hành bầu bổ sung thành viên HĐQT và BKS Công ty cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2019 – 2024.

Kính trình Đại hội cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS, BGD;
- Lưu VP HĐQT.



ĐỖ THANH HẢI

Số: 124/CTN1-HĐQT

Vĩnh Yên, ngày 18 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH
V/v Phân phối lợi nhuận năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc;
- Căn cứ kết quả hoạt động SXKD năm 2021;

Kết quả kinh doanh năm 2021 của công ty như sau:

Lợi nhuận sau thuế 2021: 5.702.646.612 đồng

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 phương án phân phối lợi nhuận như sau:

STT	Chỉ tiêu trích lập	Tỷ lệ trích lập	Giá trị (VND)
1	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	45,44%	2.591.000.000
2	Quỹ khen thưởng Ban quản lý, điều hành	4,54%	259.000.000
4	Chi trả cổ tức	50,02%	2.852.591.537
5	Số tiền chi trả cổ tức/1 cổ phần phổ thông đang lưu hành	255,41 đồng/cổ phần (tương ứng với tỷ lệ chi trả cổ tức là 2,5541% trên vốn điều lệ)	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS
- Lưu: VT



Đỗ Thanh Hải

UBND TỈNH VĨNH PHÚC
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 703 / STC - QLGCSTCDN
V/v phân phối lợi nhuận sau thuế của
Công ty Cổ phần Cấp thoát nước số 1
Vĩnh Phúc

Vĩnh Phúc, ngày 25 tháng 3 năm 2022

Kính gửi: UBND tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020.

Căn cứ Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30/01/2019 của Chính phủ về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ về chuyên doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần vốn góp chi phối của nhà nước.

Căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động thương binh và xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần vốn góp chi phối của nhà nước.

Xét đề nghị tại Văn bản số 88/CTN1-HĐQT ngày 17/3/2022 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc về việc Kế hoạch tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 và Báo cáo quyết toán tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc.

Sở Tài chính báo cáo UBND tỉnh về việc phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc như sau:

1/ Theo quy định tại điểm 3, khoản 17, điều 2 Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ "3. Quyền, trách nhiệm, tiền lương, thù lao, tiền thưởng và quyền lợi khác của người đại diện phần vốn nhà nước thực hiện theo quy định tại Điều 48, Điều 50 Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp và các nội dung sau:

a) Người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp có cổ phần, vốn góp của Nhà nước, phải xin ý kiến của cơ quan đại diện chủ sở hữu về phương án phân phối lợi nhuận sau thuế hàng năm của doanh nghiệp mà mình làm đại diện vốn để tham gia ý kiến, biểu quyết và quyết định tại Đại hội đồng cổ đông,

cuộc họp Hội đồng thành viên theo quy định. Trước khi chỉ đạo người đại diện tham gia ý kiến, biểu quyết và quyết định tại Đại hội đồng cổ đông, cuộc họp Hội đồng thành viên, cơ quan đại diện chủ sở hữu phải có văn bản xin ý kiến gửi đến cơ quan tài chính cùng cấp (đối với doanh nghiệp có cổ phần, vốn góp của Nhà nước giữ từ 36% vốn điều lệ trở lên). Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của cơ quan đại diện chủ sở hữu (gửi kèm theo: Điều lệ tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp hiện hành, báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán và phương án chia cổ tức, lợi nhuận sau thuế hàng năm của doanh nghiệp), cơ quan tài chính cùng cấp có ý kiến để cơ quan đại diện chủ sở hữu chỉ đạo người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp tham gia ý kiến, biểu quyết và quyết định tại Đại hội đồng cổ đông, cuộc họp Hội đồng thành viên. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế hàng năm tại doanh nghiệp có cổ phần, vốn góp của Nhà nước (trừ tổ chức tín dụng là ngân hàng thương mại cổ phần có vốn nhà nước) phải đảm bảo thực hiện theo các nguyên tắc sau:

- Đối với doanh nghiệp có cổ phần, vốn góp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, phương án chia cổ tức, lợi nhuận sau thuế hàng năm được phân phối theo thứ tự như sau:

+ Chia lãi cho các bên góp vốn liên kết theo quy định của hợp đồng kinh tế đã ký kết (nếu có);

+ Bù đắp khoản lỗ của các năm trước đã hết thời hạn được trừ vào lợi nhuận trước thuế theo quy định.

+ Trích tối đa 30% vào quỹ đầu tư phát triển doanh nghiệp (nếu Điều lệ tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp có quy định việc trích lập Quỹ này).

+ Trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi cho người lao động trong doanh nghiệp, quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp theo quy định của Chính phủ về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

+ Lợi nhuận còn lại thực hiện chia hết cổ tức, lợi nhuận bằng tiền mặt cho các cổ đông, thành viên góp vốn. Đối với khoản cổ tức, lợi nhuận được chia bằng tiền mặt cho phần vốn nhà nước góp trong doanh nghiệp thực hiện nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định.

- Đối với doanh nghiệp có cổ phần, vốn góp mà Nhà nước nắm giữ từ 36% đến 50% vốn điều lệ, sau khi có ý kiến của cơ quan tài chính cùng cấp, cơ quan đại diện chủ sở hữu có trách nhiệm chỉ đạo người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp tham gia ý kiến, biểu quyết và quyết định tại Đại hội đồng cổ đông, cuộc họp Hội đồng thành viên phương án phân phối lợi nhuận sau thuế hàng năm theo thứ tự như doanh nghiệp có cổ phần, vốn góp mà Nhà nước giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên nêu trên....”

2/ Về quyết toán tài chính năm 2021 của công ty

Quyết toán tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc đã được kiểm toán độc lập (Công ty TNHH kiểm toán VACO) kiểm toán:

- Vốn điều lệ : 111.686.760.000 đồng trong đó vốn góp của nhà nước là 108.057.760.000 đồng (chiếm 96,75% vốn điều lệ).

- Kết quả sản xuất kinh doanh:

+ Tổng doanh thu: 189.113.742.951 đồng.

+ Tổng chi phí: 182.329.327.473 đồng.

+ Tổng lợi nhuận trước thuế: 6.784.415.478 đồng.

+ Lợi nhuận sau thuế TNDN: 5.702.646.612 đồng.

- Tổng quỹ lương quyết toán là 30.474.947.392 đồng (Trong đó: Lương của cán bộ quản lý là 2.073.742.100 đồng, Lương của người lao động là 28.401.205.292 đồng).

- Tiền lương bình quân tháng: Lương của cán bộ quản lý là 172.811.840 đồng, Lương của người lao động là 2.366.767.100 đồng.

Năm 2021 qua đánh giá hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc: Kế hoạch lợi nhuận trước thuế được giao là 4.317 triệu đồng, công ty thực hiện là 6.784 triệu đồng (vượt lợi nhuận kế hoạch).

3/ Đề xuất ý kiến

Theo quy định tại Điều 8 về tiền thưởng, phúc lợi của Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần vốn góp chi phối của nhà nước " Căn cứ vào lợi nhuận hàng năm sau khi hoàn thành nghĩa vụ với Nhà nước, các thành viên góp vốn theo quy định của Nhà nước và Điều lệ công ty, công ty xác định tiền thưởng, phúc lợi của người lao động và người quản lý công ty như sau:

1. Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động tối đa không quá 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện, nếu lợi nhuận thực hiện bằng lợi nhuận kế hoạch. Trường hợp lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch thì được trích thêm quỹ khen thưởng, phúc lợi bằng 20% lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch, nhưng tối đa không quá 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện.

2. Quỹ thưởng của người quản lý công ty tối đa không quá 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện, nếu lợi nhuận thực hiện bằng hoặc cao hơn lợi nhuận kế hoạch. Trường hợp lợi nhuận thực hiện thấp hơn lợi nhuận kế hoạch thì tiền thưởng tối đa không quá 01 tháng tiền lương bình quân thực hiện.

3. Căn cứ quỹ khen thưởng, phúc lợi tại khoản 1 Điều này, công ty quyết định việc phân bổ quỹ khen thưởng cho người lao động và quỹ phúc lợi. Không dùng quỹ khen thưởng của người lao động để chi thưởng cho người quản lý công ty (trừ khoản thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua khen thưởng). Quỹ phúc lợi dùng để đầu tư xây dựng hoặc sửa chữa các công trình phúc lợi,

chi cho các hoạt động phúc lợi của người lao động, bao gồm cả người quản lý công ty."

Để đảm bảo hài hòa giữa quyền lợi người lao động và cổ tức của các cổ đông trong đó có cổ đông của nhà nước.

Sở Tài chính đề nghị UBND tỉnh xem xét, đồng ý giao cho người đại diện vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc biểu quyết tại đại hội cổ đông, Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế, như sau:

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty có lãi, lợi nhuận sau thuế là 5.702.646.612 đồng, phương án phân phối cụ thể:

- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 2.591.000.000 đồng.
- Trích quỹ thưởng người quản lý: 259.000.000 đồng.
- Chia cổ tức cho các cổ đông: 2.852.646.612 đồng.

Kính đề nghị UBND tỉnh xem xét và cho ý kiến chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như kg;
- Lưu VT- QLGCSTCDN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Hoàng Văn Nhiệm

Hoàng Văn Nhiệm

Số 123/CTN1-HĐQT

Vĩnh Yên, ngày 18 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua phương án chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc;

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 phương án chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2022, cụ thể như sau:

- 1- Hội đồng quản trị, Trưởng ban kiểm soát: 3.000.000 đồng / người/ tháng.
- 2- Thành viên Ban kiểm soát: 1.000.000 đồng/ người/ tháng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS
- Lưu TCHC



Đỗ Thanh Hải

Số 122/CTN1-HĐQT

Vĩnh Yên, ngày 18 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v Ủy quyền lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc;

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, Ủy quyền cho Ban Tổng Giám đốc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022, trong danh sách các doanh nghiệp kiểm toán năm 2022 được Bộ Tài chính công bố và được Ủy ban Chứng khoán chấp thuận kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS
- Lưu TCHC



Đỗ Thanh Hải